

Kính gửi:

- Các Phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở Tư pháp;
- Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4;
- Trung tâm Bán đấu giá tài sản;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

Triển khai Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010; Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội Vụ, Thông tư số 06/TT-BTP ngày 07/3/2011 của Bộ Tư pháp; Hướng dẫn số 2069/SNV-TĐKT ngày 22/10/2013 Sở Nội vụ về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng; để tiếp tục triển khai thực hiện và làm rõ thêm một số nội dung về công tác này, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai hướng dẫn các đơn vị trong ngành Tư pháp tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện một số vấn đề sau:

1. Về mục tiêu thi đua, khen thưởng:

Công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên, khích lệ và tôn vinh các tập thể, cá nhân hăng hái thi đua lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ, lập thành tích xuất sắc góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ và mục tiêu phát triển của ngành Tư pháp. Mỗi phong trào thi đua phải được quán triệt quan điểm là phải thiết thực, gắn với nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức.

2. Về nguyên tắc thi đua:

Thi đua là một hoạt động được tổ chức thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, nội dung thi đua phải xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua. Đối với các cá nhân đăng ký từ danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên thì phải có sáng kiến kinh nghiệm kèm theo. Nếu không đăng ký thi đua thì không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

3. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị khẩn trương rà soát các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong đơn vị đã đăng ký từ đầu năm;

Tổ chức bình xét các cá nhân, tập thể đề nghị Giám đốc Sở công nhận danh hiệu lao động tiên tiến, tập thể lao động tiên tiến chiến sỹ thi đua cơ sở; Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" và tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân năm 2013. Việc bình xét được thực hiện trên cơ sở thành tích của tập thể, cá nhân, đối chiếu với tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng quy

định tại Luật thi đua, khen thưởng và căn cứ theo hướng dẫn số 2069/SNV-TĐKT ngày 22/10/2013 của Sở Nội vụ.

4. Hồ sơ đề nghị

- Biên bản họp cơ quan (đối với các đơn vị trực thuộc).
- Bản thành tích của cá nhân, tập thể đối với trường hợp đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận "tập thể lao động xuất sắc" hoặc tặng Bằng khen (theo mẫu hướng dẫn của Sở Nội vụ).
- Công văn đề nghị khen thưởng.
- Danh sách đề nghị các cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2013. (Có mẫu danh sách đề nghị kèm theo)

Hồ sơ bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng gửi về **Văn phòng Sở Tư pháp** trước ngày 22/11/2013 để tổng hợp, không xem xét các trường hợp gửi hồ sơ không đúng thủ tục quy định và thời gian nêu trên.

Trên đây là Hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai; đề nghị các đơn vị nghiên cứu tổ chức triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, cần thông tin kịp thời về Hội đồng thi đua khen thưởng Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai để nghiên cứu, giải quyết/.

Sở Tư pháp đề nghị các đơn vị truy cập vào Trang thông tin điện tử tại địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn/vanbanphapquy> tải về hướng dẫn số 2069/SNV-TĐKT triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang thông tin điện tử.
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



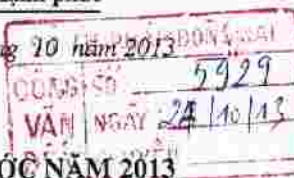
Phan Văn Châu

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NỘI VỤ

Số: 2069/HD-SNV-TDKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 22 tháng 10 năm 2013



HƯỚNG DẪN
TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NĂM 2013

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2013;

Căn cứ Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh về việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chia Cụm thi đua tỉnh Đồng Nai.

Để đánh giá kết quả công tác tổ chức triển khai và thực hiện phong trào thi đua yêu nước, nhằm phát huy những thành tích, kết quả đạt được và đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, yếu kém của phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong năm 2013, Sở Nội vụ hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua yêu nước như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC
(theo mẫu đính kèm, gửi trước ngày 31/12/2013)

PHẦN II

TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch được Nhà nước giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiến hành kiểm điểm đánh giá kết quả phong trào thi đua yêu nước năm 2013 của đơn vị. Nội dung tổng kết thi đua cần tập trung vào các vấn đề sau đây:

- Đánh giá đúng thực trạng công tác thi đua ở cơ quan, đơn vị, địa phương, nêu rõ những chuyển biến, kết quả, tác dụng tích cực của phong trào.
- Công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua; biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu, phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.
- Tổng kết rút ra những bài học kinh nghiệm về việc tổ chức các phong trào thi đua, từ đó đề ra các biện pháp tích cực trong tổ chức chỉ đạo, phát động

phong trào cho những năm tiếp theo. Đồng thời chấn chỉnh những tư tưởng lệch lạc trong công tác thi đua như coi nhẹ nội dung, nặng về hình thức hoặc tư tưởng bình quân, chạy theo thành tích làm mất ý nghĩa tích cực của phong trào thi đua.

Đối với các cụm thi đua: Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động cụm thi đua, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua giữa các đơn vị trong cụm, chấm điểm và tiến hành bình xét suy tôn những đơn vị tiêu biểu trong cụm theo Hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18/6/2013 của Sở Nội vụ về hướng dẫn tổ chức, hoạt động và xây dựng thang điểm bình xét thi đua các Cụm thi đua trong tỉnh.

A. BÌNH XÉT THI ĐUA

- Việc xét khen thưởng phải được tiến hành công khai, dân chủ từ cơ sở lên. Phải đảm bảo công bằng, khách quan, khen thưởng trên nền tảng thi đua.
- Khen thưởng đúng đối tượng và đúng tiêu chuẩn.
- Thành tích đến đâu khen đến đó, tránh khen tràn lan, làm mất tác dụng công tác thi đua, khen thưởng; đảm bảo khen thưởng xứng đáng với thành tích.

B. TIÊU CHUẨN XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ

I. Các đơn vị, địa phương thuộc cụm thi đua.

1. Tiêu chuẩn:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá công vụ: Căn cứ vào kết quả đánh giá công vụ của UBND tỉnh, các đơn vị trong cụm tổ chức bình xét suy tôn đề nghị các hình thức khen thưởng.
- Các đơn vị khác: Thực hiện theo văn bản hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18/6/2013 của Sở Nội vụ.

2. Thủ tục đề nghị: Thực hiện theo hướng dẫn số 1113/SNV-TĐKT ngày 18/6/2013 của Sở Nội vụ.

3. Thời gian đề nghị: Cuối năm tiến hành kiểm tra, chấm điểm, bình xét, suy tôn những tập thể dẫn đầu. Cụm trưởng gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh hạn cuối là ngày 31 tháng 01 năm 2014.

II. TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRỰC THUỘC CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG.

1. Tiêu chuẩn:

a) **Cấp cơ sở:** Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND để xét tặng các danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Tập thể Lao động tiên tiến" và Giấy khen.

- Sáng kiến trong lao động và thành lập Hội đồng thẩm định sáng kiến thực hiện theo văn bản số 453/BTĐKT ngày 18/7/2007 của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về việc Hướng dẫn viết báo cáo sáng kiến và thành lập Hội đồng sáng kiến ở cơ sở.

- Bình xét “Lao động tiên tiến” và “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo tỷ lệ như sau:

+ *Tập thể được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*: Xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cá nhân từ 70% trở lên.

+ *Tập thể được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ*: Xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cá nhân từ 50 đến dưới 70%.

+ *Tập thể được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ*: Xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cá nhân dưới 50%.

+ Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, tỷ lệ không quá 30% trên tổng số cá nhân đạt “Lao động tiên tiến” của đơn vị. Đối với tập thể tương đương cấp Sở, ngành có dưới 10 lao động thì tỷ lệ xét không quá 60% trên tổng số cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”.

- Giấy khen tặng cho những tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ và được công nhận “Lao động tiên tiến”. Tỷ lệ tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân không quá 60% số lượng tập thể và không quá 30% số lượng cá nhân được công nhận “Lao động tiên tiến”.

b) Cấp tỉnh:

- Căn cứ Khoản 1, Điều 53 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định “Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý”. Do đó, việc xét khen thưởng thường xuyên hàng năm chỉ thực hiện đối với các đơn vị, địa phương trực thuộc tỉnh. Các đơn vị thuộc ngành dọc, chỉ xét khen thưởng chuyên đề hoặc đột xuất.

- Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Thông tư số 02/2011/TT-BNV; Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND để xét tặng các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua xuất sắc và Bằng khen của UBND tỉnh.

- Cờ thi đua xuất sắc, tặng cho các tập thể có thành tích xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua của các cụm thuộc Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố (số lượng Cờ của từng đơn vị được phân bổ trong Phụ lục đính kèm).

- Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” chỉ xét cho các đối tượng quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Mục I của Thông tư số 02/2011/TT-BNV của Bộ Nội vụ. Tỷ lệ tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” không quá 30% số lượng tập thể được công nhận “Lao động tiên tiến” (*Lưu ý: tỷ lệ này chỉ tính trên tổng số tập thể Lao động tiên tiến thuộc đối tượng xét tập thể Lao động xuất sắc*).

- Danh hiệu “Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh”, cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh” phải có thành tích tiêu biểu được lựa chọn không quá 30% trong số những cá nhân có ba lần liên tục được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Bằng khen của UBND tỉnh, tập thể được đề nghị xét tặng Bằng khen của UBND tỉnh phải có thành tích tiêu biểu được lựa chọn không quá 60% trong số những tập thể có 02 lần liên tục được công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”; cá nhân được xét tặng Bằng khen UBND tỉnh phải có thành tích tiêu

biểu được lựa chọn không quá 30% trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

c) **Cấp nhà nước:** Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP để xét tặng các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Cờ Thi đua của Chính phủ” và các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước khác.

2. Thủ tục đề nghị:

- **Tuyển trình khen:** Thực hiện theo Điều 53, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

- **Hồ sơ đề nghị khen thưởng:**

a) **Cấp tỉnh (hồ sơ 01 bộ) gồm có:**

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Danh sách kèm theo Tờ trình.
- Tập tin (File) văn bản danh sách đề nghị khen (lưu trên USB).
- Biên bản (hoặc trích biên bản) họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở (thể hiện rõ tỷ lệ bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định).

- Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân.

Ngoài các hồ sơ nêu trên, để công việc thẩm định được chính xác, đề nghị bổ sung thêm các văn bản sau đây:

- Văn bản đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cấp trên theo quy định.
- Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng để đối chiếu kiểm tra (theo tiêu chuẩn đề nghị khen).
- Các tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng các tập thể thuộc đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước phải có xác nhận việc thực hiện hoàn thành nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, bổ sung thêm báo cáo sáng kiến có tầm ảnh hưởng cấp tỉnh (có đánh giá nghiệm thu của Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện, sở, ngành và tương đương), (05 bản).

Lưu ý:

- Hồ sơ trình UBND tỉnh công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” và tặng Bằng khen về thành tích thi đua hàng năm, phải gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết năm ít nhất là 15 ngày làm việc.

- Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” trình riêng.

b) Cấp Nhà nước:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương (02 bản).
- Danh sách kèm theo Tờ trình (02 bản).
- Tập tin (File) văn bản: Tờ trình, biên bản, danh sách đề nghị khen, báo cáo thành tích và tóm tắt thành tích.
- Biên bản (hoặc trích biên bản) họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp trình khen (02 bản).
- Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân (05 bản).

- Tóm tắt thành tích (01 bản, theo mẫu đính kèm).

Ngoài các hồ sơ nêu trên, đề công việc thẩm định được chính xác, đề nghị bổ sung thêm các văn bản sau đây:

- Văn bản đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của ngành dọc (đối với tập thể và thủ trưởng đơn vị).

- Văn bản chấp thuận của cấp ủy Đảng đối với các trường hợp thuộc diện cấp ủy Đảng quản lý theo quy định.

- Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng chứng minh (theo tiêu chuẩn đề nghị khen).

- Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, bổ sung thêm báo cáo sáng kiến có tầm ảnh hưởng toàn quốc (có đánh giá nghiệm thu của Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh hoặc tương đương) (05 bản).

Một số điểm cần lưu ý về hồ sơ trình khen.

a) Tập tin (File) văn bản danh sách kèm theo Tờ trình: Tập tin (File) danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo Tờ trình phải được ghi rõ ràng, chính xác họ tên, địa chỉ các đối tượng được khen, đúng theo mẫu, không được ghi tắt và chỉ sử dụng duy nhất một font chữ Unicode.

+ Đối với tập thể.

STT	Tên	Thuộc đơn vị
1.	Phòng Tổ chức - Hành chính	Sở... tỉnh Đồng Nai
2.	Phòng Kinh doanh	Công ty...
3.	Nhân dân và cán bộ xã ...	Huyện..., tỉnh Đồng Nai

+ Đối với cá nhân.

STT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Ông	Nguyễn Văn A	Chủ tịch UBND xã..., huyện...
2.	Bà	Lê Thị B	Cán sự Phòng..., Sở... tỉnh Đồng Nai

+ Mẫu danh sách Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

STT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
1.	Bà	Nguyễn Thị T	Chủ tịch UBND huyện...	
2.	Ông	Trần Văn N	Chuyên viên Phòng..., Sở... tỉnh Đồng Nai	

Lưu ý:

Danh sách đề nghị khen thưởng phải xếp theo thứ tự ưu tiên về thành tích từ trên xuống. Nếu tỉ lệ đề nghị vượt quá quy định, tỉnh sẽ xóa tên từ dưới lên.

b) Biên bản họp bình xét suy tôn:

Nội dung biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ở cấp trình khen phải nêu rõ các bước xét bình chọn các danh hiệu thi đua và hình thức khen

thường từ thấp đến cao. Phần kết luận nêu rõ số lượng cá nhân, tập thể đạt được danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ở cơ sở trên tổng số cá nhân, tập thể đủ tiêu chuẩn bình xét; số lượng cá nhân, tập thể đề nghị cấp trên xét khen thưởng.

c) Bản báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân:

- Theo đúng mẫu hướng dẫn của Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ (*Lưu ý: không được đóng thành cuốn*).

- Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ các tiêu chuẩn đạt được phù hợp với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và bám sát tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị khen; liệt kê đầy đủ số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành Quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

d) Văn bản đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cấp trên:

Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể cấp tỉnh hàng năm đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị ngành dọc cấp huyện và các đơn vị trực thuộc (theo mẫu) gửi UBND cấp huyện, các đơn vị trực thuộc và Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh *trước ngày 30/11 hàng năm*. Căn cứ đánh giá trên, các đơn vị bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" theo tỷ lệ quy định.

Lưu ý:

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh không xem xét và giải quyết các trường hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng nộp hồ sơ trễ thời gian; không đúng và không đủ hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ chưa đúng, đủ theo quy định, các chuyên viên thụ lý hồ sơ sẽ ghi phiếu ý kiến và hướng dẫn đơn vị bổ sung. Khi hồ sơ đầy đủ, ghi phiếu tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

- Các đơn vị đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho tập thể, cá nhân năm trước nếu chưa được xét, năm nay nếu đủ tiêu chuẩn thì đề nghị lại.

3. Thời gian đề nghị:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh và cấp nhà nước gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh hạn cuối là ngày 31 tháng 3 năm sau.

- Ngành giáo dục, gửi hồ sơ hạn cuối là ngày 30/8 hàng năm (riêng đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; các Phòng Giáo dục và Đào tạo, thì xét và đề nghị khen thưởng theo năm Dương lịch, hạn cuối là ngày 31/3 năm sau).

C. ĐĂNG KÝ THI ĐUA

- Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010, các đơn vị tham gia phong trào thi đua đều phải đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Các đơn vị gửi *hồ sơ đăng ký thi đua về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trước ngày 31 tháng 3 hàng năm*.

- Hồ sơ đăng ký thi đua gồm có:

+ Văn bản đăng ký thi đua (theo mẫu đính kèm).

+ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm.

- **Đối với khen thưởng chuyên đề:** Đầu năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ kế hoạch, thống nhất với Ban Thi đua - Khen thưởng nội dung xây dựng tiêu chí xét khen thưởng theo từng chuyên đề và đăng ký số lượng đề nghị khen thưởng. Cơ quan, đơn vị, địa phương không phát động thi đua, không xây dựng kế hoạch và đăng ký thi đua từ đầu năm sẽ không được xem xét khen thưởng.

- **Đối với phong trào thi đua “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”:** Các tập thể không được phân công nhiệm vụ trong kế hoạch của tỉnh thì tự xây dựng kế hoạch thực hiện và đăng ký thi đua với Ban Chỉ đạo Xây dựng Nông thôn mới (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Cuối giai đoạn (2015) Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới đánh giá và cụm tổ chức suy tôn, đề nghị khen thưởng theo số lượng đã được phân bổ tại Kế hoạch số 1645/KH-UBND ngày 09/3/2012.

Trên đây là hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2013, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị liên hệ trực tiếp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh thuộc Sở Nội vụ để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT TW;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HDND tỉnh; TT.UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- 143 đơn vị thuộc 19 cụm thi đua (thực hiện);
- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ban TĐKT tỉnh (20 bản);
- Lưu: VT, (N.Hòa).

KT. GIÁM ĐỐC *W*
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Mai Thanh

Mẫu báo cáo:

(Tên cơ quan, đơn vị,
địa phương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng năm 20

BÁO CÁO
TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NĂM 2013 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2014

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Chức năng nhiệm vụ được giao;
- Cơ cấu tổ chức bộ máy;
- Tổng số CB-CNV:
- Nêu những thuận lợi, khó khăn trong công tác thi đua, khen thưởng năm 2013.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM 2013

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng năm 2013:

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên và Ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo về tổ chức phong trào thi đua yêu nước, công tác thi đua khen thưởng tại đơn vị, địa phương;

2. Kết quả phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng:

a) Về phong trào thi đua:

- Đánh giá chất lượng, hiệu quả của các phong trào thi đua trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao (*nêu tên chủ đề cụ thể một số phong trào thi đua tiêu biểu của địa phương, đơn vị đã thực hiện và kết quả tiêu biểu*).

- Đánh giá việc tổ chức và kết quả triển khai việc thực hiện phong trào thi đua "Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới".

- Kết quả công tác xây dựng các điển hình tiên tiến: (*nêu những thành tích tiêu biểu đã đạt được, mô hình mới, cách làm hay, các điển hình tiên tiến, cá nhân của đơn vị*) **Chú ý: đây là phần trọng tâm của báo cáo.**

- Về hoạt động cụm, khối thi đua (*kết quả tham gia hoạt động cụm, khối thi đua thuộc tỉnh và kết quả tổ chức hoạt động cụm, khối thi đua các đơn vị trực thuộc*).

- Các Doanh nghiệp, tổ chức Kinh tế đánh giá phong trào thi đua chuyên đề: "Doanh nghiệp thân thiện với môi trường", "Xây dựng quan hệ lao động lành mạnh trong Doanh nghiệp".

b) Công tác khen thưởng:

- Đánh giá việc tổ chức bình xét khen thưởng, việc thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; việc xây dựng quy định, tiêu chí bình xét khen thưởng tại cơ quan, đơn vị.

- Kết quả các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đạt được (cấp nhà nước, cấp tỉnh, cấp cơ sở).

- Phân tích số liệu tỉ lệ khen thưởng giữa các cấp và tỷ lệ khen thưởng giữa cán bộ quản lý với người lao động, người trực tiếp sản xuất, để đưa ra những giải pháp tăng số lượng khen thưởng đối với người lao động, người trực tiếp sản xuất...

3. Công tác của tổ chức:

- Đánh giá về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp mình và cơ sở trực thuộc.

- Tình hình thực hiện biên chế cán bộ làm công tác TĐKT theo Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ quy định tổ chức công tác thi đua, khen thưởng; Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

- Báo cáo việc bố trí cán bộ cấp xã làm công tác thi đua, khen thưởng ngày thứ Sáu theo chỉ đạo (đối với cấp huyện).

4. Công tác kiểm tra: Báo cáo việc kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2013.

5. Công tác tập huấn nghiệp vụ và những hoạt động khác.

Đánh giá nhận xét chung.

- Nêu những mặt mạnh, mặt yếu trong việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước, công tác thi đua khen thưởng của đơn vị và việc tham gia hoạt động Cụm thi đua.

- Nêu nguyên nhân và giải pháp khắc phục những mặt còn tồn tại.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TỔ CHỨC XÂY DỰNG PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2014

1. Mục tiêu nhiệm vụ.

2. Giải pháp, tổ chức thực hiện.

IV. KIẾN NGHỊ.

- Kiến nghị những vấn đề vướng mắc không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung những điều cần thiết trong tổ chức phong trào thi đua, hoạt động Cụm thi đua, công tác khen thưởng...

Thủ trưởng đơn vị

PHỤ LỤC
(Phân bổ số lượng Cờ thi đua xuất sắc năm 2013)

STT	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG CỜ
1.	Cấp huyện: - Khối Phòng, ban - Khối sự nghiệp giáo dục - Khối xã, phường, thị trấn	01 02 (Biên Hòa: 03) 01 (Biên Hòa: 02)
2.	Ngành Giáo dục: - Phòng, ban và đơn vị trực thuộc Sở - Khối Trung học Phổ thông - Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp	01 01 01
3.	Ngành Y tế: - Phòng, ban thuộc Sở - Bệnh viện - Trung tâm y tế	01 01 01
4.	Công an: - Phòng, ban thuộc đơn vị - Công an các huyện, thị xã, thành phố	01 01
5.	Quân sự: - Phòng, ban thuộc đơn vị - Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố	01 01
6.	Các Sở, ban, ngành, Đảng ủy khối và các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh: + Số đơn vị trực thuộc dưới 12 đơn vị + Số đơn vị trực thuộc từ 12 đến 29 đơn vị + Số đơn vị trực thuộc từ 30 đơn vị trở lên	01 02 03
7.	Liên minh HTX tỉnh Đồng Nai: - 05 Khối các HTX	05

Mẫu văn bản đăng ký thi đua năm...

(Tên cơ quan, đơn vị,
địa phương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....., ngày tháng năm 20

Về việc đăng ký thi đua
năm 20

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005;

- (Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) đăng ký thi đua năm 20..... với các nội dung như sau:

PHẦN I
KHEN THƯỞNG THƯỜNG XUYÊN

I. Đăng ký thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm

1. Nhiệm vụ chung.
2. Các chỉ tiêu chủ yếu.

II. Đăng ký các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước (ghi rõ số lượng và tên tập thể, cá nhân đăng ký).

1. Danh hiệu thi đua:

- Cờ Thi đua của Chính phủ (... Tập thể).
- Chiến sĩ Thi đua toàn quốc (... Cá nhân).

2. Hình thức khen thưởng:

- Huân chương các loại (... Tập thể, ... cá nhân).
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (... Tập thể, ... cá nhân).

III. Đăng ký các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp tỉnh.

1. Danh hiệu thi đua:

- Cờ Thi đua xuất sắc (... Tập thể).
- Tập thể Lao động xuất sắc (... Tập thể).

- Chiến sĩ Thi đua cấp tỉnh (... Cá nhân).

2. Hình thức khen thưởng:

- Bằng khen (... Tập thể, ... cá nhân).

PHẦN II
KHEN THƯỞNG CHUYÊN ĐỀ

Ví dụ:

1. (Tên chuyên đề) Tổng kết 10 năm phát động phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá:

Yêu cầu: đăng ký cụ thể nội dung tổng kết đánh giá thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh.

2. Đề nghị khen thưởng (ghi rõ số lượng đăng ký theo tỉnh thân văn bản số 1470/SNV-TĐKT ngày 25/8/2011 của Sở Nội vụ về Hướng dẫn Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo đợt hoặc theo chuyên đề):

- Khen thưởng cấp cao:

+ ...

+ ...

- Khen thưởng cấp tỉnh:

+ ...

+ ...

(Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) phấn đấu hiện đạt các nội dung đăng ký trên; (Tên cơ quan, đơn vị, địa phương) sẽ thường xuyên gửi báo cáo thực hiện chuyên đề về UBND tỉnh và Ban Thi đua - Khen thưởng để biết.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

Phê duyệt của Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh Đồng Nai

Mẫu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

(Tên cơ quan, đơn vị,
địa phương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/....., ngày tháng năm 20.....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ CẤP HUYỆN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

STT	TÊN ĐƠN VỊ	XUẤT SẮC	TỐT	HOÀN THÀNH	KHÔNG HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
1.	Huyện Cẩm Mỹ					
2.	Huyện Định Quán					
3.	Huyện Long Thành					
4.	Huyện Nhơn Trạch					
5.	Huyện Tân Phú					
6.	Huyện Thống Nhất					
7.	Huyện Trảng Bom					
8.	Huyện Xuân Lộc					
9.	Huyện Vĩnh Cửu					
10.	Thị xã Long Khánh					
11.	Thành phố Biên Hòa					
12.	Ban					
13.	Trung tâm					
14.	Chi cục					
15.	Phòng					
16.						
17.						

Đồng Nai, ngày tháng năm 20.....
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu: Về báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước
(dùng để khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích trong nhiều năm hoặc thành tích đột xuất, chuyên đề).

TÊN ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC VỀ THÀNH TÍCH NĂM.....(QUẠC THÀNH TÍCH ĐỘT XUẤT, CHUYÊN ĐỀ)

S T T	Tập thể và cá nhân được đề nghị khen thưởng	Đơn vị chủ quản hoặc chức vụ, đơn vị công tác	Tóm tắt thành tích nổi bật đạt được từ năm... đến năm...	Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã đạt được	Danh hiệu hoặc hình thức đề nghị khen thưởng
1	Phòng Thanh tra	Sở ...	Nội dung nêu rõ những thành tích xuất sắc nổi bật trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước; việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với cơ quan, đơn vị và địa phương. (mỗi trường hợp không quá ½ trang A4).	Ghi theo tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ đối với danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng đề nghị.	
2	Phòng Tổ chức Hành chính	Sở...			
3	Bà Nguyễn Thị B...	Chánh Văn phòng Sở			
4	Ông Trần Văn A	Chuyên viên Sở...			